TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST- HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 03 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 848/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc "*Ly hôn*" giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Bùi Trần Kim G**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Số A, đường T, phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông **Võ Xuân L**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Lô A, chung cư N, phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Trần Kim G và ông Võ Xuân L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Trần Kim G và ông Võ Xuân L thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Cả hai thỏa thuận giao cho bà Bùi Trần Kim G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Võ Xuân B, sinh ngày 29/12/2019 cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Ông Võ Xuân L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao cho ông Võ Xuân L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Võ Xuân N, sinh ngày 04/01/2016 cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Bà Bùi Trần Kim G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về án phí*: Bà Bùi Trần Kim G thỏa thuận chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001532 ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà G số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- UBND phường 9, thành phố Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án; bộ phận lưu trữ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Vân Anh